

Bài 7. THỰC HIỆN NỀN KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN VÀ TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ QUẢN LÝ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC

(2 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần :

1. Về kiến thức

- Nêu được thế nào là thành phần kinh tế.
- Nêu được sự cần thiết khách quan của nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.
- Biết được đặc điểm cơ bản của các thành phần kinh tế ở nước ta hiện nay.
- Hiểu được vai trò quản lý kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế nhiều thành phần ở Việt Nam.

2. Về kĩ năng

- Phân biệt được các thành phần kinh tế ở địa phương.
- Xác định được trách nhiệm của mỗi công dân trong việc phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

(1) Đảng Cộng Sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 92.

(2) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 87.

3. Về thái độ

- Tin tưởng, ủng hộ đường lối phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng và Nhà nước.
- Tích cực tham gia phát triển kinh tế gia đình, phù hợp với điều kiện của gia đình và khả năng của bản thân.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Trọng tâm kiến thức bài học

Đây là một vấn đề có tầm quan trọng đối với việc tạo cơ sở kinh tế và đổi mới cơ chế quản lý nền kinh tế nước ta. Thực hiện bài này thông qua các trọng tâm sau :

– *Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần :*

+ Khái niệm thành phần kinh tế, từ đó xác định các hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất là căn cứ trực tiếp để xác định thành phần kinh tế.

+ Tính tất yếu khách quan của sự tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần.

+ Các thành phần kinh tế ở nước ta : kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ ; kinh tế tư bản tư nhân), kinh tế tư bản nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

+ Trách nhiệm của công dân trong việc phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.

– *Vai trò quản lý kinh tế của Nhà nước :*

+ Sự cần thiết phải có vai trò quản lý kinh tế của Nhà nước.

+ Nội dung quản lý kinh tế của Nhà nước.

+ Tăng cường vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế của Nhà nước.

b) Một số nội dung mới và khó

– Trong nghiên cứu khái niệm thành phần kinh tế, tuy không giảng khái niệm sở hữu về tư liệu sản xuất, nhưng GV cần phải hiểu khái niệm chiếm hữu tư liệu sản xuất, khái niệm sở hữu về tư liệu sản xuất. Cần phân biệt hai khái niệm này bởi khái niệm đầu gắn với mối quan hệ giữa người với tự nhiên, còn khái niệm sau gắn với mối quan hệ giữa người với người – mặt hình thái xã hội

của sự chiếm hữu tư liệu sản xuất. Và chỉ có khái niệm sở hữu về tư liệu sản xuất mới là căn cứ kinh tế để xác định thành phần kinh tế.

– Vấn đề sắp xếp các thành phần kinh tế mà Đại hội Đảng lần thứ X đưa ra không phải là sự sắp xếp ngẫu nhiên, mà dựa vào tiêu thức : đi từ nội lực đến kết hợp nội lực với ngoại lực và sau cùng là ngoại lực.

– Cần nhận thức đúng một số vấn đề khác như :

+ Kinh tế nhà nước với doanh nghiệp nhà nước. Kinh tế nhà nước tồn tại với tư cách là một thành phần kinh tế, còn doanh nghiệp nhà nước tồn tại với tư cách là một bộ phận của thành phần kinh tế nhà nước, một hình thức tổ chức sản xuất – kinh doanh. Do đó, khi xác định vai trò của chúng cần lưu ý : chỉ có kinh tế nhà nước mới giữ vai trò "chủ đạo", còn doanh nghiệp nhà nước chỉ giữ vai trò là "nòng cốt".

+ Cần phân biệt thành phần kinh tế tư bản nhà nước với thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Mặc dù hai thành phần kinh tế này đều có vốn của nước ngoài, nhưng giữa chúng có sự khác nhau nhất định : *Thứ nhất, về sở hữu vốn*, thành phần kinh tế tư bản nhà nước có cả vốn của Nhà nước Việt Nam và của tư bản trong nước hoặc tư bản nước ngoài, còn thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thì 100% vốn do nước ngoài đầu tư ; *Thứ hai, về quản lí*, thành phần kinh tế tư bản nhà nước, các chủ sở hữu vốn đều tham gia quản lí mà chức vụ căn cứ vào thị phần vốn mỗi bên đóng góp, còn thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoàn toàn do chủ đầu tư nước ngoài quản lí ; *Thứ ba, về quan hệ phân phối*, thành phần kinh tế tư bản nhà nước, cả tư bản và nhà nước cùng tham gia phân phối theo thị phần vốn đóng góp, còn thành phần kinh tế có vốn nước ngoài do người có vốn đầu tư nước ngoài hưởng thụ kết quả.

+ Nhà nước thực thi vai trò quản lí kinh tế nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội. Song, công bằng xã hội không phải là sự cào bằng về lợi ích giữa các thành viên trong cộng đồng. Trong nền kinh tế thị trường, do tác động phân hoá của quy luật giá trị, tất yếu có sự chênh lệch về lợi ích. Vấn đề đặt ra là để thực hiện công bằng xã hội, Nhà nước thông qua các chính sách kinh tế – xã hội điều tiết và thông qua phân phối lại để sao cho khoảng cách về lợi ích được hợp lí – một khoảng cách vừa có tác dụng kích thích làm giàu hợp pháp, vừa không dẫn đến phát sinh sự đối lập giai cấp giữa các thành viên trong cộng đồng dân tộc.

2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

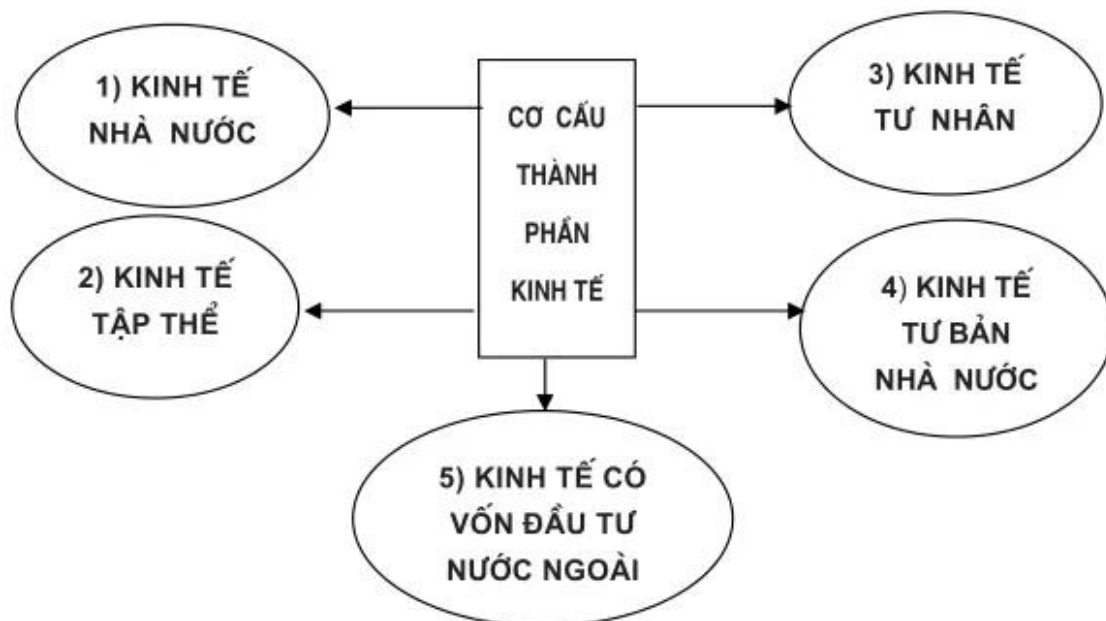
- Phương pháp dạy học ứng dụng chủ yếu trong bài này là :
- + Phương pháp nêu vấn đề kết hợp với phương pháp thuyết trình.
- + Phương pháp đàm thoại.
- + Phương pháp mô hình, biểu đồ, sơ đồ...
- Trước khi giảng bài này, GV có thể cho HS đọc trước bài học trong SGK ở nhà kết hợp với một số câu hỏi gợi ý.
- Tổ chức chia lớp thành các nhóm, một vài nhóm quan sát sự hoạt động của một số thành phần kinh tế, nhóm khác quan sát sự hoạt động trong quản lí nền kinh tế nhiều thành phần của Nhà nước. Các nhóm ghi chép tình hình và dự kiến nhận xét để đàm thoại khi nghe giảng ở lớp.

Giữ nguyên các nhóm đã chia khi tổ chức thảo luận các câu hỏi trong bài.

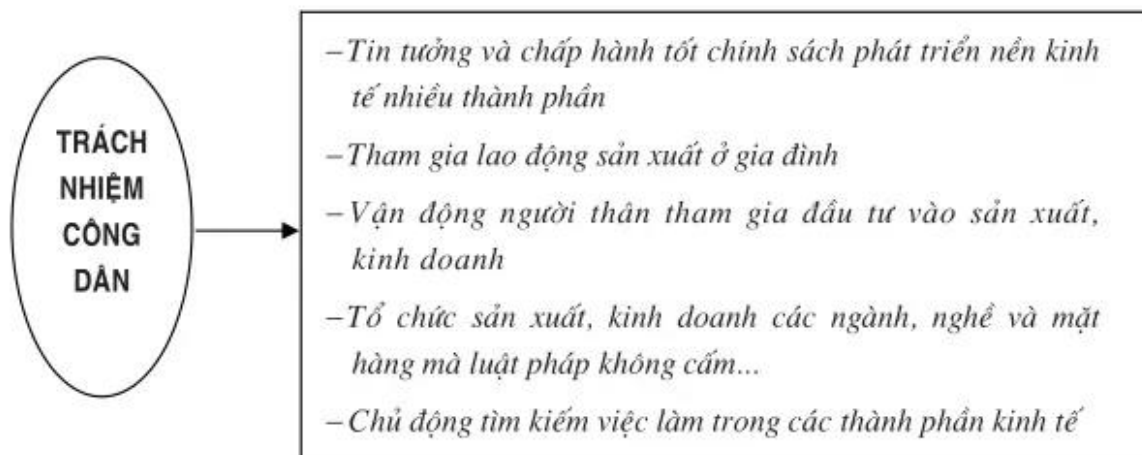
3. Về phương tiện dạy học

GV có thể tự kẻ các sơ đồ bằng giấy hoặc đĩa mềm (nếu trường có trang bị máy chiếu...) để minh họa các nội dung khi giảng tại lớp.

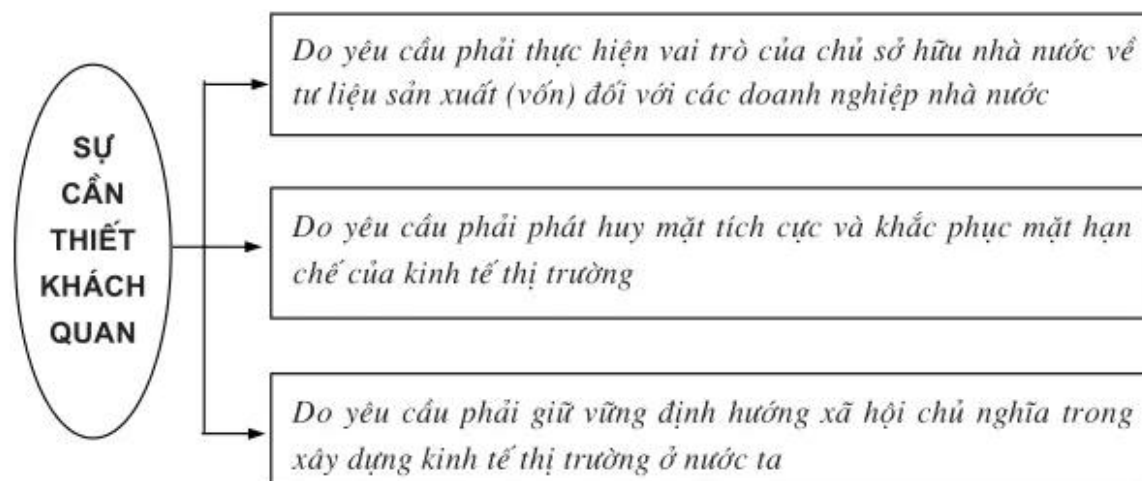
Sơ đồ 1 : Khái quát cơ cấu nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta



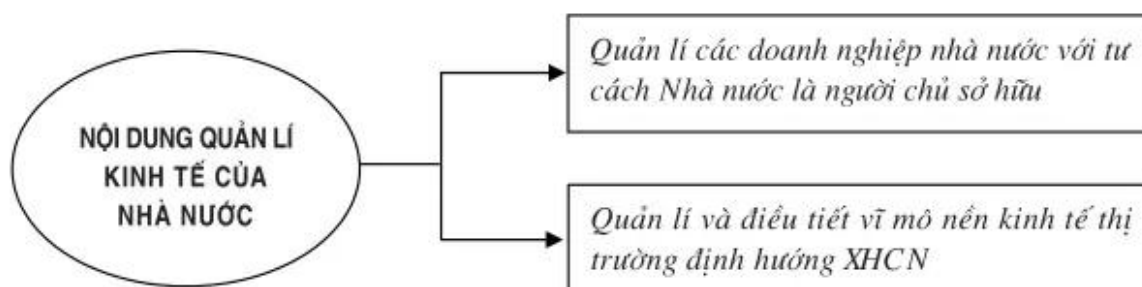
Bảng 1 : Trách nhiệm công dân



Bảng 2 : Sự cần thiết khách quan của quản lí nhà nước về kinh tế



Bảng 3 : Nội dung quản lí kinh tế của Nhà nước



4. Về kiểm tra, đánh giá

a) *Gợi ý trả lời một số câu hỏi và làm bài tập*

+ Câu 3, 4, 5, 6 trong SGK : Hướng HS đọc kỹ nội dung và vai trò từng thành phần kinh tế và suy luận để trả lời từng câu hỏi và bài tập.

+ Câu 7 : GV hướng HS chọn phương án (d) là phương án đúng. Vì muốn phân biệt một cách chính xác, khoa học, phải căn cứ vào cả ba nội dung của quan hệ sản xuất (sở hữu, quản lí và phân phối).

+ Câu 10 : GV hướng HS đọc kỹ mục 2 , ý (c) trong SGK để trả lời.

b) *Gợi ý kiểm tra, đánh giá*

GV có thể đưa ra một số câu hỏi ngắn, mỗi nhóm HS làm một câu tại lớp, GV chấm và đánh giá theo mục tiêu đặt ra ở đầu bài học. Các câu hỏi được chọn từ các câu hỏi trong SGK dùng để kiểm tra, đánh giá, nhưng với nội dung ngắn hơn và trọng tâm hơn.

Ví dụ :

- Chọn câu 1, 2, 3, 9 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về kiến thức.
- Chọn câu 6, 7, 10 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về kĩ năng.
- Chọn câu 8, 11 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về thái độ.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở bài

Để tăng độ hấp dẫn và sức thu hút HS, GV có thể dùng hai cách sau đây để mở bài :

- GV đặt vấn đề bằng câu hỏi : Tại sao trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội lại tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần ? Vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước như thế nào ?

- Hoặc từ thực tiễn, GV nêu tình hình cung – cầu hàng hoá hiện nay nhiều, phong phú và đời sống nhân dân cao hơn so với thời kì trước năm 1986. Nguyên nhân nào dẫn đến sự thay đổi đó ? Phải chăng do nước ta đã chuyển đổi mô hình kinh tế cũ sang mô hình kinh tế thị trường lấy nền kinh tế nhiều thành phần làm cơ sở kinh tế.

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

Bài học này thực hiện với thời lượng 2 tiết, được chia thành 4 đơn vị kiến thức :
Khái niệm thành phần kinh tế và tính tất yếu khách quan của nền kinh tế nhiều thành phần. Các thành phần kinh tế ở nước ta. Trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần. Vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước.

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1* : Khái niệm thành phần kinh tế và tính tất yếu khách quan của nền kinh tế nhiều thành phần.

** Mức độ kiến thức :*

Dạy đơn vị kiến thức này, GV cần làm cho HS hiểu và nêu được thế nào là thành phần kinh tế và tính tất yếu khách quan của sự tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

** Cách thức thực hiện :*

Trong đơn vị kiến thức này, GV cần trình bày theo trình tự các vấn đề :

– *Khái niệm thành phần kinh tế*

– *Tính tất yếu khách quan nền kinh tế tồn tại nhiều thành phần*

GV gợi ý và gọi HS đàm thoại, sau đó GV kết luận và giải đáp tính tất yếu khách quan qua các luận cứ trong SGK.

b) *Dạy học đơn vị kiến thức 2* : Các thành phần kinh tế ở nước ta.

** Mức độ kiến thức*

Qua giảng dạy, GV cần làm cho HS biết được các thành phần kinh tế nước ta hiện nay.

** Cách thức thực hiện :*

Trong đơn vị kiến thức này, GV trình bày 5 thành phần kinh tế theo tinh thần của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

– Trên cơ sở HS đọc trước SGK ở nhà, tại lớp, GV chỉ giới thiệu ngắn gọn và cho HS phát biểu khái niệm, nội dung, vai trò và xu hướng vận động của từng thành phần kinh tế.

– GV giải đáp và kết luận qua sơ đồ 1 trong mục Về phương tiện dạy học.

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3* : Trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần.

** Mức độ kiến thức :*

Qua giảng dạy, GV cần làm cho HS hiểu và xác định được trách nhiệm của mỗi công dân trong việc thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

** Cách thức thực hiện :*

Trong đơn vị kiến thức này, GV thực hiện bằng cách :

– GV mời các nhóm phát biểu ý kiến, phát hiện những chỗ chưa chính xác, tạo sự tranh luận giữa các nhóm về trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách nền kinh tế nhiều thành phần.

– GV giải đáp và kết luận qua Bảng 1 trong mục Về phương tiện dạy học.

d) *Dạy học đơn vị kiến thức 4 : Vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước.*

** Mức độ kiến thức :*

GV làm cho HS hiểu được vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

** Cách thức thực hiện :*

Thực hiện đơn vị kiến thức này, GV nên tiến hành theo trình tự :

– Trình bày sự cần thiết phải có vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước (SGK).

– Trình bày nội dung quản lí kinh tế của Nhà nước.

+ Quản lí các doanh nghiệp nhà nước ;

+ Quản lí vĩ mô nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

– Trình bày các biện pháp tăng cường vai trò và hiệu lực quản lí kinh tế của Nhà nước (xem SGK).

– GV kết thúc đơn vị kiến thức này qua các Bảng 2, 3 ở mục Về phương tiện dạy học.

3. Phần củng cố

Có thể củng cố bài qua hai cách sau đây :

– *Cách thứ nhất*, có thể đưa ra các câu hỏi như :

Câu 1 : Tại sao hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất lại là căn cứ để xác định thành phần kinh tế ? (Vì nó gắn với chủ sở hữu, quy định quan hệ quản lí và quan hệ phân phối trong hệ thống quan hệ sản xuất đối với mỗi thành phần kinh tế nhất định).

Câu 2 : Tại sao trong 5 thành phần kinh tế, kinh tế nhà nước lại giữ vai trò chủ đạo ?

Câu 3 : Hãy cho biết nội dung quản lí kinh tế của Nhà nước và tại sao Nhà nước lại có vai trò đó ?

– *Cách thứ hai*, có thể tóm tắt kiến thức dưới dạng sơ đồ, biểu, bảng để củng cố bài học.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. "Thực hiện nhất quán chính sách nền kinh tế nhiều thành phần. Các thành phần kinh tế kinh doanh theo pháp luật đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh ; trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân"⁽¹⁾.

2. "Tiếp tục tạo lập đồng bộ các yếu tố thị trường, đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lí kinh tế của Nhà nước"... "hình thành tương đối đồng bộ cơ chế quản lí nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục những yếu kém, tháo gỡ những vướng mắc"⁽²⁾.

3. "Tiếp tục đổi mới các công cụ quản lí vĩ mô của Nhà nước đối với nền kinh tế"⁽³⁾.